

Bản án số 27/2018/DS-ST

Ngày 16 tháng 11 năm 2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Hồng** và ông **Tán Nghị**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nghiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2018, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V. Địa chỉ: Tòa nhà T, số 109 đường H, phường C, quận K, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật ông Phạm Doãn Sơn - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền là ông Nguyễn Trọng P, sinh năm 1992. Trú tại: Số 140 M, quận H1, thành phố Đà Nẵng. (Theo văn bản uỷ quyền số 282/2018/QĐ-LiênVietPostBank ngày 10.7.2018), ông Phước có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã S, huyện V, TP. Đà Nẵng; Tạm trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện V, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:**

Vào ngày 22/8/2016, Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Duy L ký hợp đồng tín dụng số 02/220816/04/401, theo đó ông L vay số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 7,7%/năm, mục đích vay tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận, ông L có nghĩa vụ mỗi tháng trả 2.500.000đ. Trong quá trình vay, ông L đã thanh toán được 01 lần với số tiền 2.500.000 đồng. Sau ngày 10/10/2016, ông L đã không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông L trả nợ nhưng ông L vẫn không thực hiện. Ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng TMCP

V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông L trả số tiền 147.500.000đ tiền gốc và 23.335.177đ tiền gốc tính đến ngày 24.4.2018.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu quan điểm xác định Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền; quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán thực hiện đầy đủ thủ tục trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định.

Về nội dung, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để buộc bị đơn là ông L phải trả cho nguyên đơn số tiền 147.500.000đ tiền gốc và 23.335.177đ tiền gốc tính đến ngày 24.4.2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP V với ông Nguyễn Duy L là tranh chấp về dân sự đối với hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ cư trú ở xã S, huyện Hòa Vang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, ông L là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông L.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 22.8.2016, Ngân hàng TMCP Vt và ông Nguyễn Duy L ký hợp đồng tín dụng số 02/220816/04/410 vay số tiền 150.000.000 đồng, có thỏa thuận thời hạn vay, lãi suất và mục đích vay. Đây là hợp đồng vay tín chấp không có đảm bảo bằng tài sản, phù hợp về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ.

Theo hợp đồng các bên thỏa thuận, ông L có nghĩa vụ mỗi tháng trả cho Ngân hàng số tiền 2.500.000đ bao gồm lãi và gốc. Trong quá trình vay, ông L chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 01 lần với số tiền 2.500.000đ. Sau ngày 10.10.2016, ông L đã không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy, ông L đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán như hợp đồng đã ký kết. Tính đến nay, ông L chỉ thực hiện nghĩa vụ là trả được 1 phân kỳ với số tiền 2.500.000đ, còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền 147.500.000đ tiền gốc và 23.335.177đ tiền lãi tính đến ngày 24.4.2018. Như vậy, ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng, là người có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V để buộc ông L phải trả số tiền còn nợ tổng cộng là 170.835.177đ cho Ngân hàng là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu là: 170.835.177đ x 5% = 8.541.500đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 463, 466, 468 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của Ngân hàng TMCP V đối với ông Nguyễn Duy L.

* **Xử** : Buộc ông Nguyễn Duy L phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 170.835.177đ, trong đó 147.500.000đ tiền gốc và 23.335.177đ tiền lãi tính đến ngày 24.4.2018.

Lãi tiếp tục được tính từ ngày 25.4.2018 trên số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 02/220816/04/410 ngày 22.8.2016.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 8.541.500đ, ông Nguyễn Duy L phải chịu. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V 4.271.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 6444 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Hòa Vang;
- Chi cục THSDS H. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Ngọc Cường

